

Số: /HD-SYT

Tây Ninh, ngày tháng năm 2020

HƯỚNG DẪN

Các biện pháp phòng, chống bệnh Cúm gia cầm lây nhiễm từ động vật sang người trong hoạt động nuôi chim yến

Từ năm 2005 đến nay, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện ổ dịch Cúm gia cầm vào các năm 2013, 2014, 2017 và 2018. Năm 2019, bệnh không xảy ra nhưng kết quả giám sát chủ động cho thấy có 44/84 mẫu dương tính type A chiếm 52,38%; trong đó, 03 mẫu dương tính với Cúm A/ H5N1, chiếm 3,57% (cao hơn bình quân của cả nước)".

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-BYT ngày 23/5/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy trình xử lý Cúm A (H5N1); Quyết định số 1482/QĐ-BYT ngày 18/4/2017 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh Cúm A (H7N9);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 của Liên Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Hướng dẫn phối hợp phòng chống bệnh lây truyền từ động vật sang người;

Căn cứ Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 08/11/2019 của UBND tỉnh ban hành về việc tăng cường quản lý nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, Sở Y tế xây dựng “Hướng dẫn phòng chống bệnh cúm gia cầm lây nhiễm từ động vật sang người trong hoạt động nuôi chim yến” như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA BỆNH CÚM GIA CẦM LÂY TRUYỀN TỪ ĐỘNG VẬT SANG NGƯỜI

1. Tác nhân gây bệnh cúm gia cầm

Cúm chim (avian influenza hay bird flu) hay Cúm gia cầm là một loại bệnh cúm do vi rút gây ra cho các loài chim và có thể xâm nhiễm một số loài động vật có vú. Vi rút này được phát hiện lần đầu tiên tại Ý cách đây hơn 100 năm và giờ đây phát hiện ở hầu hết các nơi trên thế giới. Vi rút Cúm gia cầm thuộc nhóm vi rút Cúm A của họ Orthomyxoviridae. Vỏ của vi rút Cúm A bản chất là glycoprotein bao gồm 2 kháng nguyên: Kháng nguyên ngưng kết hồng cầu H (Hemagglutinin) và kháng nguyên trung hoà N (Neuraminidase). Có 16 loại Kháng nguyên ngưng kết hồng cầu H (theo Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT).

Tại Việt Nam đã phát hiện vi rút Cúm H5N1 trên loài chim yến, trước đó chủ yếu chỉ phát hiện trên đàn gia cầm, thủy cầm, chim cú. Ngoài ra, một số chủng vi rút cúm khác cũng có thể có nguy cơ gây bệnh lây truyền sang người qua loài chim yến.

Điều kiện thuận lợi làm tăng tính thay đổi kháng nguyên của vi rút cúm là do người sống gần các loại gia cầm nuôi và lợn. Vì lợn có cảm thụ cao với cả vi rút cúm chim và vi rút cúm của các loài động vật có vú, bao gồm các chủng vi rút ở người, nó có thể đóng vai trò như là động vật trộn lẫn các vật liệu di truyền của các vi rút cúm chim và cúm người tạo nên vi rút cúm mới. Trong số 15 phân týp cúm, H5N1 được quan tâm với nhiều lý do:

- Nó biến dị nhanh và cho thấy nó chứa các gen của các vi rút nhiễm từ các loài động vật khác nhau.

- Nó có tính sinh bệnh cao, có khả năng gây bệnh nặng ở người. Vi rút Cúm A (H5N1) được chia làm 2 nhóm theo độc lực của vi rút: vi rút cúm cầm có độc lực thấp (LPAI) và vi rút cúm gia cầm có độc lực cao (HPAI). Hiện nay chỉ có các týp H5, H7 và H9 là có độc lực cao.

- Chim có thể đào thải vi rút ít nhất là 10 ngày theo đường miệng và phân do đó làm tăng lan truyền theo các đàn chim di cư.

- Nó có khả năng truyền trực tiếp từ chim, gà sang người.

- Nếu có nhiều người mắc bệnh thì làm tăng khả năng là người bệnh trở thành nơi trộn lẫn các vi rút cúm người và động vật tạo điều kiện thuận lợi cho việc tái tổ hợp hình thành vi rút mới với gen vi rút cúm người và làm cho dịch dễ lan truyền từ người sang người, gây nên đại dịch ở người.

Khả năng tồn tại ở môi trường bên ngoài:

- Vi rút bị giết chết ở 56⁰C trong 3 giờ và 60⁰C trong 30 phút và chất tẩy uế thông thường như formalin, iodin.

- Các týp vi rút có độc lực cao có thể tồn tại lâu ở môi trường, đặc biệt ở nhiệt độ thấp, có thể sống ít nhất trong 35 ngày ở nhiệt độ 4⁰C. Nếu ở băng chúng có thể sống trong nhiều năm. Ở nhiệt độ 37⁰C nó có thể sống đến 6 ngày trong phân của gia cầm.

2. Đặc điểm dịch tễ học

Từ 1997, sự bùng phát của vi rút H5N1 đã làm nhiễm bệnh và chết hàng chục triệu gia cầm. Theo Tổ chức Y tế Thế giới, từ tháng 12/2003 đến 19/6/2008 đã có 243 người tử vong do cúm gia cầm trong số 385 ca H5N1 tại 15 nước, chủ yếu ở Châu Á. Indonesia là nước có nhiều ca tử vong nhất do H5N1 với 110 người chết trong 135 ca nhiễm. Từ năm 1997, các phân tít vi rút cúm gia cầm khác cũng đã phát hiện ở người như H7N2, H7N3, H7N7, H9N2, H10N8

Kể từ khi xuất hiện cuối năm 2003, tính đến ngày 10/9/2008 tại Việt Nam đã có 106 trường hợp được xác định nhiễm Cúm A/H5N1, 52 ca tử vong (tỷ lệ chết/mắc chung là 49%). Dịch Cúm A(H5N1) trên người ở Việt Nam có những đặc điểm sau:

- Dịch cúm gia cầm liên quan tới hai hệ thống sông lớn là sông Hồng và sông Mê Kông, là nơi có mật độ chăn nuôi vịt cao hơn các vùng khác. Trong đợt dịch 2 và 3, phần lớn các trường hợp nhiễm bệnh xảy ra ở các hộ gia đình chăn nuôi nhỏ lẻ.

- Đa số các trường hợp nhiễm cúm ở người có liên quan tới cúm gia cầm.

- Dịch chủ yếu tập trung vào các tháng mùa đông - xuân (khi thời tiết lạnh, ẩm). Tuy nhiên, vẫn có các ca bệnh xảy ra vào các thời gian khác trong năm (phụ thuộc vào tình hình dịch trên đàn gia cầm tại địa phương).

- Bệnh xảy ra ở tất cả các lứa tuổi từ 4 tháng đến trên 80 tuổi, tuy nhiên dịch tập trung ở các lứa tuổi dưới 40, cao nhất ở nhóm 10-19 tuổi.

- Chưa thấy có sự khác biệt giữa nam và nữ về tỷ lệ mắc bệnh và tử vong.

- Việc xuất hiện một số chùm bệnh gia đình gợi ý là có thể yếu tố di truyền cũng đóng vai trò trong sự nhạy cảm với vi rút cúm gia cầm. Tuy nhiên, cho tới nay chưa tìm thấy những bằng chứng rõ ràng về sự lan truyền giữa người và người.

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) cảnh báo trong thời gian tới có thể xảy ra đại dịch cúm, ước tính hàng triệu người mắc bệnh và 2 - 7 triệu người tử vong, do có khả năng xuất hiện một chủng vi rút cúm mới có độc lực cao và lây truyền mạnh từ người sang người, trong khi chưa có vắc xin phòng bệnh và thuốc điều trị đặc hiệu. Các nghiên cứu cho thấy rằng có 3 điều kiện cần thiết để xuất hiện đại dịch. Thứ nhất là chủng vi rút cúm hoang dại có thể truyền sang cho người. Thứ hai là vi rút mới có khả năng nhân lên ở người và gây bệnh. Thứ ba là vi rút mới có khả năng truyền từ người sang người và gây ra các vụ đại dịch lớn. Kể từ năm 1997, hai điều kiện đầu tiên đã xảy ra ở Hồng Kông năm 1997 và năm 2003 (H5N1), ở Hà Lan năm 2003 (H7N7), ở Việt Nam và Thái Lan năm 2004-2005 (H5N1).

3. Nguồn truyền nhiễm

- Ổ chứa: Chim nước di trú, mà hầu hết là các loài vịt, là ổ chứa tự nhiên của vi rút cúm gia cầm và chúng thường đề kháng với nhiễm vi rút, có nghĩa là chúng mang vi rút mà không bị bệnh. Các gia cầm nuôi đặc biệt cảm thụ với vi rút cúm chim. Tiếp xúc trực tiếp hay gián tiếp với loài chim nước di cư là nguyên nhân phổ biến của dịch. Những chợ chim sống cũng đóng vai trò quan trọng làm lan truyền dịch. Các vi rút cúm chim bình thường không gây nhiễm cho các loài khác ngoài chim và lợn. Nhiễm vi rút cúm gia cầm ở người xảy ra đồng thời với dịch cúm gia cầm có độc lực cao ở các loài gia cầm. Các điều tra cho thấy người bệnh có tiếp xúc mật thiết với gia cầm nhiễm bệnh. Các nghiên cứu về di truyền xác định rằng vi rút đã lây truyền trực tiếp từ gia cầm sang người.

- Thời kỳ ủ bệnh: Thời kỳ ủ bệnh của Cúm A(H5N1) dài hơn thời kỳ ủ bệnh của cúm theo mùa, từ 2-8 ngày và có thể dài đến 17 ngày. Tuy nhiên, việc phơi nhiễm nhiều lần với vi rút dẫn đến việc khó xác định chính xác thời kỳ ủ bệnh. Tổ chức Y tế Thế giới đề nghị đến thời kỳ ủ bệnh là 7 ngày áp dụng cho điều tra và theo dõi những người tiếp xúc với bệnh nhân.

- Thời kỳ lây bệnh: Như cúm theo mùa, người bệnh đào thải vi rút khoảng 1-2 ngày trước khi khởi phát và 3-5 ngày sau khi có triệu chứng lâm sàng, tuy nhiên có thể dài hơn, từ 7-10 ngày.

4. Phương thức lây truyền

Các chủng của vi rút cúm gia cầm có thể lây nhiễm cho nhiều loại động vật khác nhau như chim, lợn, ngựa, hải cẩu, cá voi, hổ và người. Vi rút cúm có thể lan truyền nhanh từ trại chăn nuôi này sang trại chăn nuôi khác bằng các cơ chế cơ học qua các phương tiện vận chuyển, quần áo, giày dép... Vi rút có nhiều trong chất bài tiết như dịch mũi họng, phân gia cầm bệnh, bụi và đất. Tiếp xúc trực tiếp với gia cầm bệnh hoặc đồ dùng, vật dụng bị nhiễm bởi phân gia cầm là đường lây truyền chính. Vi rút có thể lây truyền qua không khí (qua các giọt nhỏ dịch tiết đường hô hấp của gia cầm bệnh hoặc hít phải không khí có chứa bụi từ phân gia cầm) hay qua ăn uống (nước, thực phẩm nhiễm vi rút...) và tiếp xúc với dụng cụ và đồ vật nhiễm vi rút. Người có thể bị lây bệnh do tiếp xúc trực tiếp với gia cầm bị bệnh qua chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, chế biến, ăn gia cầm và sản phẩm của gia cầm bệnh chưa được nấu chín hoặc chế biến không hợp vệ sinh.

5. Tính cảm nhiễm và miễn dịch

Về lý thuyết, mọi người đều có khả năng cảm nhiễm với vi rút Cúm A(H5N1). Tuy nhiên, vì là vi rút của loài chim và gia cầm nên khả năng gây bệnh, lan truyền ở người là rất thấp. Trong hàng trăm tít vi rút cúm gia cầm,

hiện chỉ có 4 chủng được biết là gây bệnh ở người, đó là H5N1, H7N3, và H9N2. Nhìn chung, người thường mắc thể nhẹ, rất ít khi bị nặng trừ khi nhiễm H5N1. Trên thực tế, khả năng lây nhiễm vi rút Cúm A(H5N1) là rất khác nhau. Nhiều người cùng bị phơi nhiễm với vi rút Cúm A(H5N1) nhưng chỉ có một số rất ít người mắc bệnh. Hiện nay, người ta chưa biết rõ yếu tố nào làm tăng cảm nhiễm với vi rút. Một số người cho rằng yếu tố cơ địa hay yếu tố kháng nguyên phù hợp tổ chức đóng vai trò quan trọng đến tính cảm nhiễm với bệnh.

II. GIÁM SÁT VÀ PHÒNG CHỐNG BỆNH CÚM GIA CẦM LÂY TRUYỀN TỰ ĐỘNG VẬT SANG NGƯỜI TRONG HOẠT ĐỘNG NUÔI CHIM YẾN

1. Khi chưa có dịch bệnh trên đàn chim yến

1.1. Công tác chỉ đạo

- Tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp tỉnh - huyện - xã.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt phê duyệt.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai các hoạt động tại các đơn vị thú y địa phương.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công tác giám sát, xử lý ổ dịch tại các địa phương.

1.2. Công tác giám sát, dự phòng

a) Đối với ngành Thú y:

- Hướng dẫn người nuôi chim yến thực hiện vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tăng cường giám sát, nơi nào có chim yến chết cần triển khai các biện pháp phòng dịch. Đồng thời phối hợp với ngành y tế tăng cường giám sát, tuyên truyền để người dân nâng cao ý thức phòng bệnh, hạn chế sự lây nhiễm vi rút cúm A(H5N1) sang người.

- Chia sẻ thông tin về bệnh, ổ dịch và mẫu bệnh phẩm thu thập được của chim yến hoặc người nghi ngờ mắc bệnh trong quá trình giám sát thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT.

b) Đối với người nuôi chim yến:

- Khai báo với cơ quan thú y địa phương theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 35/2013/TT-BNN&PTNT ngày 22/7/2013 của Bộ Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định tạm thời về quản lý nuôi chim yến.

- Người nuôi chim yến cần áp dụng các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm vi rút Cúm A(H5N1) và các vi rút khác cho bản thân và gia đình mình. Khi chăm sóc yến và khách thăm quan cần áp dụng các biện pháp bảo hộ lao động như đeo khẩu trang, giày, ủng, găng tay để tránh tiếp xúc trực tiếp với phân, dịch tiết của chúng. Rửa tay bằng xà phòng thường xuyên trước khi vào và sau khi ra khỏi cơ sở nuôi chim yến. Đảm bảo ăn chín, uống sôi...

- Nhà nuôi chim yến phải làm vệ sinh thường xuyên và thực hiện các biện pháp tiêu độc, khử trùng định kỳ ít nhất 1 lần/tuần. Không sử dụng chất khử trùng ảnh hưởng đến chất lượng tổ yến. Trong trường hợp chống dịch, thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

- Dụng cụ phục vụ việc khai thác tổ yến phải được làm vệ sinh, khử trùng tiêu độc trước và sau khi sử dụng.

- Chất thải từ việc nuôi chim yến phải được thu gom, tiêu độc, khử trùng và xử lý bằng một trong các biện pháp ủ, đốt, chôn lấp hoặc phương pháp khác nhằm đảm bảo an toàn trước khi đưa ra môi trường.

- Thực hiện quy định về giám sát tình trạng sức khỏe và xử lý dịch bệnh:

+ Cơ sở nuôi chim yến phải thường xuyên giám sát tình trạng sức khỏe của đàn chim yến. Khi thấy những biểu hiện bất thường từ đàn chim như ốm, chết hoặc rơi tự do tại khu vực nuôi thì cần báo ngay cho cơ quan thú y và chính quyền địa phương;

+ Cơ sở nuôi chim yến phải được kiểm tra, giám sát và lấy mẫu xét nghiệm định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan thú y có thẩm quyền;

1.3. Công tác truyền thông:

Các thông điệp truyền thông phải có sự thống nhất giữa các đơn vị y tế và thú y về nội dung, phương thức truyền thông. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền kịp thời cung cấp thông tin để người dân không hoang mang lo lắng và phối hợp thực hiện tốt các biện pháp phòng bệnh Hướng dẫn cộng đồng tự theo dõi tình trạng sức khỏe và chủ động liên hệ với các đơn vị y tế khi cần thiết.

2. Khi có bệnh, dịch bệnh trên đàn chim yến

- Cơ sở nuôi chim yến phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan thú y có thẩm quyền. Trong thời gian có dịch, tất cả tổ yến được khai thác từ những địa phương đã công bố dịch phải được xử lý theo hướng dẫn của cơ quan thú y có thẩm quyền trước khi tiêu thụ.

- Cơ quan chuyên ngành thú y của địa phương phối hợp với chính quyền địa phương, người chăn nuôi chim yến xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác giám sát, phát hiện, báo cáo, lấy mẫu xét nghiệm đàn chim nuôi nghi bị mắc bệnh Cúm gia cầm cũng như các bệnh nguy hiểm khác trên gia cầm.

- Thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng cơ sở nuôi chim yến theo hướng dẫn của cơ quan thú y địa phương.

- Xử lý gia cầm mắc bệnh, chết theo hướng dẫn được quy định tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, như sau:

+ Biện pháp đốt: Đốt bằng lò chuyên dụng hoặc đốt thủ công bằng cách đào hố, cho bao chứa xác động vật, sản phẩm động vật vào hố và đốt bằng củi, than, rơm, rạ, xăng, dầu,..; sau đó lấp đất và nện chặt.

+ Biện pháp chôn: Sau khi đào hố, rải một lớp vôi bột xuống đáy hố theo tỷ lệ khoảng 01 kg vôi /m², cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột lên trên bề mặt, lấp đất và nện chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa đến mặt đất tối thiểu là 0,5m, lớp đất phủ bên trên bao chứa phải dày ít nhất là 1 m và phải cao hơn mặt đất để tránh nước chảy vào bên trong gây sụt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

- Cấm giết mổ, buôn bán và vận chuyển gia cầm và sản phẩm bị bệnh từ nơi này sang nơi khác.

- Các trại chăn nuôi, các chuồng gia cầm gần ổ dịch phải được quản lý chặt chẽ:

+ Hạn chế đến mức tối đa việc đi lại trong chuồng nuôi.

+ Các phương tiện, dụng cụ chăn nuôi nên riêng biệt và vệ sinh tiêu độc sau khi sử dụng.

+ Thường xuyên vệ sinh chuồng trại và phun thuốc sát khuẩn định kỳ 1 – 3 lần/tuần tùy theo mức độ và tính chất nguy cơ của dịch bệnh. Những người vào khu chăn nuôi phải thực hiện biện pháp khử trùng trước và sau khi ra vào chuồng nuôi.

+ Thông tin kịp thời cho dân chúng và hướng dẫn cho mọi người biết cách chủ động phòng chống bệnh Cúm A từ loài chim yến.

- Người chăm sóc, khai thác yến hoặc những người sống ở khu vực đang có dịch bệnh trên đàn chim yến đã được xét nghiệm xác định (VD: Cúm A(H5N1) khi có biểu hiện nghi ngờ như sốt cao, khó thở, thì cần đến khám tại các cơ sở y tế để tránh biến chứng, nguy cơ tử vong đáng tiếc.

- Cơ quan y tế cần giám sát vùng có dịch khi các mẫu chim yến dương tính với H5N1 và nếu có bệnh nhân thì nghĩ đến khả năng bệnh nhân bị nhiễm vi rút này, tiến hành các xét nghiệm cần thiết để kịp thời phát hiện bệnh.

- Công tác báo cáo, trao đổi thông tin: Cơ quan thú y trao đổi thông tin với cơ quan y tế địa phương về tình hình dịch bệnh và hoạt động xử lý trên đàn chim yến theo quy định.

3. Khi có bệnh, dịch bệnh ở người

3.1. Công tác tổ chức

- Thành lập Ban chỉ đạo chống dịch ở các cấp xã, huyện, tỉnh.

- Thành lập và củng cố đội điều tra, xử lý ổ dịch. Thành lập đội đáp ứng nhanh các tuyến sẵn sàng đáp ứng với các tình huống dịch bệnh và sự kiện y tế công cộng trên địa bàn.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành y tế và thú y trong việc giám sát, chia sẻ thông tin và tuyên truyền để người dân nâng cao ý thức phòng bệnh, hạn chế sự lây nhiễm vi rút cúm gia cầm từ chim yến sang người.

3.2. Tuyên truyền giáo dục sức khỏe

- Tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe về đặc điểm của bệnh dịch cúm gia cầm, những cách nhận biết, khai báo bệnh, các biện pháp phòng chống cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Tuyệt đối không được giết mổ, sử dụng chim yếu và sản phẩm từ chim yến nghi bị bệnh cúm.

3.3. Hoạt động giám sát

- Thực hiện giám sát, lấy mẫu bệnh phẩm và cách ly tất cả những bệnh nhân có hội chứng viêm đường hô hấp cấp nặng nghi do vi rút, bệnh nhân nghi ngờ hoặc đã xác định nhiễm cúm có nguồn gốc từ chim yến.

- Lập danh sách và quản lý, theo dõi sức khỏe tại gia đình những người tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân hoặc chim yến bị bệnh trong vòng 10 ngày kể từ khi tiếp xúc lần cuối đối với người lớn và 21 ngày đối với trẻ em dưới 15 tuổi.

- Lấy mẫu, xét nghiệm các chùm trường hợp bệnh nhiễm trùng đường hô hấp cấp tính nặng (khi có hai hoặc nhiều người có tiền sử bị sốt hoặc sốt với nhiệt độ đo được $\geq 38^{\circ}\text{C}$, ho, khởi phát trong vòng 10 ngày và phải nhập viện), có thời gian khởi phát cách nhau trong vòng 14 ngày và có mối liên quan dịch tễ như học cùng một lớp, cùng làm việc, cùng gia đình, cùng bệnh viện, cùng doanh trại quân đội ...

- Lấy mẫu, xét nghiệm các nhân viên y tế, thú y có biểu hiện nhiễm trùng đường hô hấp cấp tính nặng sau khi chăm sóc cho người bệnh nhiễm trùng đường hô hấp cấp tính nặng có kết quả xét nghiệm dương tính với Cúm A hoặc có tiếp xúc với chim yến, môi trường, sản phẩm chim yến bị nhiễm Cúm A.

- Hướng dẫn sử dụng trang phục phòng hộ và các biện pháp phòng lây nhiễm từ động vật sang người cho các đối tượng có nguy cơ lây nhiễm cao như: cán bộ thú y, cán bộ y tế, người chăm sóc chim yến và xử lý dịch bệnh, gia đình có nuôi chim yến.

3.4. Hoạt động xử lý

a) Xử lý môi trường

Tại khu vực có người được xác định hoặc nghi ngờ mắc Cúm A có liên quan đến dịch bệnh trên đàn chim yến (gia đình, nơi tạm trú hoặc khu vực ổ dịch) cần tổ chức ngay các biện pháp xử lý như sau:

- Phun hoá chất khử trùng trong phạm vi ổ dịch bằng Cloramin B với nồng độ 2-5%. Thời gian thực hiện càng sớm càng tốt. Tiến hành phun 2-3 lần cách nhau 2-3 ngày.

- Tuỳ tình hình thực tế xác định bán kính phun khử trùng phù hợp về mặt dịch tễ học.

- Địa điểm phun là những nơi nghi có vi rút Cúm A(H5N1):

+ Các chuồng chăn nuôi gia súc, nơi gia cầm sống và thải phân, chất thải, nhà nuôi chim yến.

+ Tại phòng khám bệnh, nơi điều trị bệnh nhân và nơi quản lý người tiếp xúc...

+ Trước và sau khi phun cần vệ sinh môi trường. Quét dọn, thu gom, tiêu huỷ phân rác, chất độn chuồng. Rửa sạch dụng cụ chăn nuôi, chuồng trại, để khô, sau đó dùng chất sát trùng thích hợp như nước vôi 10-20%, Formol 2-3%, Crezin 5%...tiến hành 3 lần/tuần. Nước rửa chuồng trại, nhà nuôi chim yến phải được tập trung và xử lý.

b) Khử khuẩn đối với các phương tiện vận chuyển

- Vận chuyển bệnh nhân phải đảm bảo an toàn cho người vận chuyển (lái xe, nhân viên y tế, người nhà...).

- Vận chuyển gia cầm phải đảm bảo không để rơi vãi chất thải trong quá trình vận chuyển.

- Nhân viên vận chuyển người bệnh và gia cầm bị bệnh phải được trang bị phòng hộ như khẩu trang, áo choàng dùng một lần, mặt nạ hoặc kính che mắt, găng tay, mũ.

- Sau khi vận chuyển, phương tiện vận chuyển phải được xử lý bằng các chất sát khuẩn như Cloramin B 2-5%, hoặc các thuốc sát khuẩn thông thường khác.

c) Xử lý người bệnh tử vong

- Đảm bảo nguyên tắc an toàn cho nhân viên y tế, người nhà và cộng đồng.

- Người bệnh tử vong phải được khâm liệm tại chỗ theo quy định phòng chống dịch đối với các bệnh truyền nhiễm gây dịch nguy hiểm, phải khử khuẩn bằng các hoá chất Cloramin B 5%.

- Chuyển người bệnh tử vong đến nơi chôn cất hay hoả táng bằng xe riêng và đảm bảo đúng quy định phòng lây nhiễm.

- Trong khoảng thời gian 24 giờ sau khi tử vong phải được chôn cất hoặc hoả táng.

3.5. Các biện pháp phòng chống dịch cho cộng đồng

Đối với các cá nhân, gia đình và cộng đồng cần thực hiện các biện pháp sau:

- Vệ sinh môi trường

+ Dọn dẹp nhà cửa thông thoáng để không khí lưu thông dễ dàng.

+ Lau sàn nhà hàng ngày bằng các dung dịch sát khuẩn thông thường.

- Vệ sinh cá nhân

+ Thường xuyên rửa tay với xà phòng trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tiếp xúc với gia cầm; hạn chế tiếp xúc với gia cầm bệnh và chết.

+ Uống nước chín, nước đã tiệt trùng. Thường xuyên súc miệng bằng dung dịch nước muối hoặc các dung dịch sát khuẩn khác.

+ Không khạc nhổ bừa bãi; khi ho, hắt hơi nên che kín miệng. Người bị cảm cúm nên chủ động đeo khẩu trang khi tiếp xúc.

+ Nếu có hiện tượng chim yến bị bệnh, chết hàng loạt cần khai báo ngay cho cơ quan thú y địa phương để hướng dẫn xử lý đúng cách, không để mầm bệnh lây lan ra cộng đồng.

+ Khi có các biểu hiện cúm như ho, đau ngực, khó thở cần đến ngay cơ sở y tế để được tư vấn, khám và điều trị kịp thời.

4. Thông tin, báo cáo

Thực hiện thông tin, báo cáo theo quy định tại Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm, Thông tư số 15/2014/TT-BYT ngày 15/05/2014 về việc Hướng dẫn thông tin, báo cáo hoạt động kiểm dịch y tế, Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người và các văn bản khác liên quan.

Trên đây là Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống bệnh cúm gia cầm lây nhiễm từ động vật sang người trong hoạt động nuôi chim yến của Sở Y tế; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh ý kiến về, Sở Y tế để xem xét, điều chỉnh Hướng dẫn cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nông nghiệp & PTNT (phối hợp);
- TTYT các huyện, TX, TP (thực hiện);
- Trung tâm KSBT (thực hiện);
- Ban Giám đốc SYT;
- Lưu VP, NV.

(Hà)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**